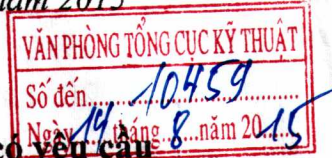


BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 93/2015/TT-BQP

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2015



THÔNG TƯ

Ban hành bổ sung danh mục máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động đặc thù quân sự ban hành kèm theo Thông tư số 17/2014/TT-BQP ngày 17 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng

Căn cứ Nghị định số 35/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Nghị định số 45/2013/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Lao động về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi và an toàn lao động, vệ sinh lao động;

Căn cứ Nghị định số 24/2009/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá;

Xét đề nghị của Chủ nhiệm Tổng cục Kỹ thuật,

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành bổ sung danh mục máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động đặc thù quân sự trong Bộ Quốc phòng như sau:

Điều 1. Bổ sung danh mục máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động đặc thù quân sự được quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2014/TT-BQP ngày 17 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành danh mục máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trong Quân đội:

“Phụ lục

DANH MỤC MÁY, THIẾT BỊ, VẬT TƯ CÓ YÊU CẦU NGHIÊM NGẶT VỀ AN TOÀN LAO ĐỘNG TRONG QUÂN ĐỘI

(Ban hành kèm theo Thông tư số 17/2014/TT-BQP ngày 17 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)

II. Danh mục máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động đặc thù quân sự thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Quốc phòng

Giữ nguyên từ Khoản 1 đến Khoản 17 và bổ sung từ Khoản 18 đến Khoản 31, cụ thể:

- x 18. Cáp và quang cầu bộ thiết bị: 3Φ-24.40, 3Φ-24.50, БФМИ 468929.058.
- x 19. Quang cầu bộ thiết bị 3Φ-10.36-04.
- x x 20. Thiết bị thử tải 8E088.
- x x 21. Thiết bị: MC-35004, MC-35030.
- x x 22. Bộ xe nâng chuyên tên lửa K350-110.
- * * 23. Trạm sấy và làm lạnh YXHC Φ55-70MЭ. *УКС-400 ПЧ*
- ⊙ * 24. Giá đỡ tháo dỡ K350-60.
- 25. Đòn gánh cầu K350-14-01.
- 26. Hệ thống chai, mạng, đường ống dẫn nitơ.
- 27. Hệ thống trạm, mạng tồn trữ, chiết nạp, điều chế nitơ lỏng - khí có độ tinh khiết cao đến 98%.
- x x 28. Bình khí nitơ xe bộ phóng 9Π-117M.
- x ⊙ 29. Bộ cáp cầu công-te-nơ tên lửa, động cơ phóng П9510-10^a, đầu đạn П9590-0, đầu đạn trong hòm C1.42-00.
- ⊙ 30. Thanh cầu tên lửa P-15УПТ9513-0.
- * x 31. Máy nén khí ДК-9М và ЭК-9”.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 28 tháng 9 năm 2015.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Chủ nhiệm Tổng cục Kỹ thuật, chỉ huy các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. *Cen*

Nơi nhận:

- Bộ TTM; TCCT;
- Tổng cục: Hậu cần, Kỹ thuật (3^b), CNQP, Tổng cục 2;
- Quân khu: 1, 2, 3, 4, 5, 7, 9;
- Quân đoàn: 1, 2, 3, 4;
- Quân chủng: HQ, PK-KQ;
- Bộ tư lệnh: BDBP, TĐHN, CSB, BVLCTHCM;
- Binh chủng: TTG, CB, TTLL, ĐC, HH, PB;
- Cục: ĐN, TC-ĐL-CL, QY;
- Học viện: QP, LQ, CT, HC, KTQS, QY;
- Trường SQ: CT, LQ1, LQ2;
- Viện: KH&CNQS,
- BVTWQĐ108, BVQY175, Viên YHCTQĐ;
- Trung tâm NĐVN;
- Binh đoàn: 11, 12, 15, 16, 18;
- Tập đoàn VTQĐ; TCty: Đông Bắc, Thái Sơn, 319, 36, Xăng dầu QĐ, ĐTPN&ĐT; Cty Lũng Lô;
- Lưu: VT, NCTH, PC; Q65.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Thượng tướng Trương Quang Khánh